

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – Đề số 3**Môn: Tiếng Việt - Lớp 4****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết giữa học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 4 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Trạng Nguyên Nguyễn Kỳ**

Bố mẹ Thời Lượng rất nghèo, ăn ở hiền lành, tuổi đã ngoài tứ tuần mà vẫn chưa có con. Có người biết tướng số trong vùng bảo rằng: ông bà sẽ sinh quý tử nhưng số ông bà phải hầu cửa Phật. Từ đấy, ông bà họ Nguyễn sớm hôm lên chùa dâng hoa, đèn nhang thờ Phật. Sau đấy hai năm thì sinh ra Thời Lượng.

Khi Thời Lượng lên ba, bố mẹ gửi cậu vào chùa cho làm con nuôi sư thầy. Thời Lượng lớn nhanh và thông minh. Mới bốn tuổi, chỉ nghe sư thầy đọc kinh mà thuộc lòng kinh tụng niệm hằng ngày. Sư thầy thấy vậy yêu quý cậu như con và cho cậu đi học. Thời Lượng học một biết mười. Vừa học giỏi lại chuyên cần, ngoan ngoãn nên được sư thầy yêu, bạn mến. Đêm nào cũng vậy, vì không có tiền mua dầu thắp đèn nên cậu bé cắp sách vào Tam bảo ngồi dưới chân tượng, học bài nhờ ánh sáng cây nến. Khi nến tắt hết mới đi ngủ. Sư thầy thấy vậy bèn thừa những cây nến dài hơn để cho cậu học.

Đến kì thi Đình, sư thầy nằm mơ thấy có người tên là Nguyễn Kỳ đỗ Trạng nguyên, bèn đổi tên Nguyễn Thời Lượng thành Nguyễn Kỳ. Quả nhiên khoa thi Đình năm ấy, Thời Lượng đỗ Trạng nguyên, lúc đó ông mới có 21 tuổi.

Ngày vinh quy, tân Trạng nguyên đề nghị dân làng đón ông tại chùa để ông tạ ơn Phật và sư thầy đã có công dưỡng dục mình thành tài, sau ông mới về thăm tổ tiên, cha mẹ. Biết tin, nhà vua khen ông là người tận trung, tận hiếu và bổ ông vào làm việc ở Viện Hàn lâm để có điều kiện giúp vua, giúp nước.

Theo Mai Hồng

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**Câu 1.** Khi Thời Lượng lên ba, bố mẹ gửi cậu cho ai?

A. Cho sư thầy.

B. Cho người biết xem tướng số.

C. Cho người thợ mộc.

D. Cho thầy đồ.

Câu 2. Vì sao Thời Lượng được sư thầy yêu, bạn mến?

A. Vì cậu là người thông minh và hay giúp đỡ người nghèo.

B. Vì cậu là người khéo ăn khéo nói.

C. Vì cậu là người hay giúp những người yếu thế.

D. Vì cậu là người vừa học giỏi lại chuyên cần, ngoan ngoãn.

Câu 3. Chi tiết cho thấy Thời Lượng là người “uống nước nhớ nguồn”:

A. Ông đã giúp xây đền, chùa cho làng và giúp đỡ những đứa trẻ nghèo đi học.

B. Ông đã đưa người nhà và người thầy dạy mình lên kinh thành.

C. Ông đề nghị đón mình tại chùa để tạ ơn Phật, sư thầy rồi về thăm cha mẹ.

D. Ông đã giúp vua có nhiều chính sách cải thiện đất nước.

Câu 4. Nhờ đâu Nguyễn Thời Lượng đổi Trạng Nguyên?

A. Nhờ được đổi tên thành Nguyễn Kỳ.

B. Vì sống nương nhờ cửa Phật, do sáng dạ, chăm chỉ đèn sách.

C. Vì sống nương nhờ cửa Phật, do nhà nghèo, ăn ở hiền lành.

D. Vì ăn ở hiền lành.

Câu 5. Qua bài đọc, em rút ra bài học gì cho bản thân mình?

.....

.....

.....

Câu 6. Xác định các thành phần trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

a. Mùi mít chín thơm thoang thoảng ở góc vườn nhà ông Tuyên.

.....

b. Sau tiếng chuông chùa, mặt trăng đã nhỏ lại, sáng vàng vạc.

.....

Câu 7. Em hãy đặt một câu có sử dụng trạng ngữ và cho biết trạng ngữ đó bổ sung thông tin gì?

.....

.....

B. Kiểm tra viết

Đề bài: Viết bài văn kể lại câu chuyện dân gian về một người anh hùng chống ngoại xâm.

----- Hết -----